

Số: 37/2026/QĐST-HNGĐ

Cao Bằng, ngày 14 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân - gia đình thụ lý số: 70/2026/TLST-HNGĐ ngày 08/4/2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Triệu Thị Bằng, sinh năm 1990; Địa chỉ thường trú: Xóm Quang Trung 1, xã Cần Yên, tỉnh Cao Bằng; Địa chỉ nơi ở hiện nay: Tổ dân phố Giá, phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn*: Anh Mạ Văn Đông, sinh năm 1988; Địa chỉ thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm Quang Trung 1, xã Cần Yên, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị Bằng và anh Mạ Văn Đông.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị Bằng và anh Mạ Văn Đông thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Triệu Thị Bằng và anh Mạ Văn Đông cùng xác định Anh, Chị có 01 con chung là Mạ Đức Thiên, sinh ngày 06/8/2012. Chị Triệu

Thị Bằng và anh Mạ Văn Đông cùng thỏa thuận thống nhất sau khi ly hôn anh Mạ Văn Đông trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Mạ Đức Thiên cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Triệu Thị Bằng thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ khi Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Chị Triệu Thị Bằng và anh Mạ Văn Đông xác nhận Anh Chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Triệu Thị Bằng và anh Mạ Văn Đông xác nhận Anh Chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Triệu Thị Bằng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 75.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Chị Triệu Thị Bằng tự nguyện chịu thay phần án phí của anh Mạ Văn Đông là 75.000 đồng, anh Đông hoàn toàn nhất trí. Tổng số tiền án phí chị Triệu Thị Bằng phải chịu là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0000204 ngày 08/4/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND KV4 - Cao Bằng;
- Phòng THADS KV4 - Cao Bằng;
- UBND xã Cần Yên (để ghi vào Sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.



THẨM PHÁN

Nông Thanh Lịch